TỔNG CÔNG TY BẢO HIỂM HÀNG KHÔNG
CÔNG TY BẢO HIỂM HÀNG KHÔNG VĨNH PHÚC
Số: 112/TB-BHHK-VP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh Phúc

Vĩnh Phúc, ngày 31 tháng 12 năm 2021

THÔNG BÁO

V/v: Mất ấn chỉ tại VNI Vĩnh Phúc

Kính gửi: - Văn phòng Tổng Công ty
- Ban tài chính kế toán

VNI Vĩnh Phúc thông báo về việc mất ấn chỉ theo bảng kê sau:

STT	Loại ấn chỉ	Quyển số	Từ số seri đến seri	Số lượng
1	TNDS xe máy	AA23/236329	1181641-1181645	5
2	TNDS xe máy	AA23/236330	1181646-1181650	5
3	TNDS xe máy	AA23/236200	1180996-1181000	5
4	TNDS xe máy	AA23/236209	1181041-1181045	5
5	TNDS xe máy	AA23/236210	1181046-1181050	5
6	TNDS xe máy	AA23/236212	1181058-1181060	3
7	TNDS xe máy	AA23/236215	1181071-1181071	1
8	TNDS xe máy	AA23/236217	1181081-1181085	5
9	TNDS xe máy	AA23/236218	1181086-1181090	5
10	TNDS xe máy	AA23/236230	1181146-1181150	5
11	TNDS xe máy	AA23/236238	1181187-1181187	1
12	TNDS xe máy	AA23/236242	1181206-1181210	5
13	TNDS xe máy	AA23/236248	1181236-1181236,1181238-1181238	2
14	TNDS xe máy	AA23/236249	1181241-1181245	5
15	TNDS xe máy	AA23/236290	1181447-1181447	1
16	TNDS xe máy	AA23/236309	1181544-1181544	1
17	TNDS xe máy	AA23/236311	1181551-1181555	5
18	TNDS xe máy	AA23/236312	1181556-1181560	5
19	TNDS xe máy	AA23/236313	1181561-1181565	5
20	TNDS xe máy	AA23/236314	1181566-1181570	5
21	TNDS xe máy	AA23/236315	1181571-1181575	5
22	TNDS xe máy	AA23/236316	1181576-1181580	5
23	TNDS xe máy	AA23/236317	1181581-1181585	5
24	TNDS xe máy	AA23/236318	1181586-1181590	5
25	TNDS xe máy	AA23/236319	1181591-1181595	5

26	TNDS xe máy	AA23/236320	1181596-1181600	5
27	TNDS xe máy	AA23/236321	1181601-1181605	5
28	TNDS xe máy	AA23/236322	1181606-1181610	5
29	TNDS xe máy	AA23/236323	1181611-1181615	5
30	TNDS xe máy	AA23/236324	1181616-1181620	5
31	TNDS xe máy	AA23/236325	1181621-1181625	5
32	TNDS xe máy	AA23/236326	1181626-1181630	5
33	TNDS xe máy	AA23/236327	1181631-1181635	5
34	TNDS xe máy	AA23/236328	1181636-1181640	5
35	TNDS xe máy	AA23/233722	1168610-1168610	1
36	TNDS xe máy	AA23/233740	1168700-1168700	1
37	TNDS xe máy	AA23/233747	1168732-1168733	2
38	TNDS xe máy	AA23/233756	1168780-1168780	1
39	TNDS xe máy	AA23/233758	1168788-1168788,1168790-1168790	2
40	TNDS xe máy	AA23/233761	1168805-1168805	1
41	TNDS xe máy	AA23/233768	1168839-1168840	2
42	TNDS xe máy	AA23/233770	1168847-1168847	1
43	TNDS xe máy	AA23/233778	1168890-1168890	1
44	TNDS xe máy	AA23/233779	1168893-1168893	1
45	TNDS xe máy	AA23/236146	1180727-1180727,1180729-1180730	3
46	TNDS xe máy	AA23/236154	1180766-1180770	5
47	TNDS xe máy	AA23/236162	1180809-1180810	2
48	TNDS xe máy	AA23/236169	1180844-1180845	2
49	TNDS xe máy	AA23/236170	1180846-1180850	5
50	TNDS xe máy	AA23/236186	1180928-1180928	1
51	TNDS xe máy	AA23/235871	1179351-1179355	5
52	TNDS xe máy	AA23/235872	1179356-1179360	5
53	TNDS xe máy	AA23/235873	1179365-1179365	1
54	TNDS xe máy	AA23/235874	1179366-1179370	5
55	TNDS xe máy	AA23/235875	1179371-1179375	5
56	TNDS xe máy	AA23/235920	1179596-1179600	5
57	TNDS xe máy	AA23/235908	1179539-1179540	2
58	TNDS xe máy	AA23/235913	1179561-1179565	5
59	TNDS xe máy	AA23/235916	1179576-1179580	5

60	TNDS xe máy	AA23/235917	1179586-1179590	5
61	TNDS xe máy	AA23/235918	1179586- 1179590	5
62	TNDS xe máy	AA23/235919	1179591-1179595	5
Tổng cộng				**233**

Lý do bị mất ấn chỉ: Đại lý làm mất

Nay VNI Vĩnh Phúc báo với **Tổng Công ty** để phối hợp truy tìm, ngăn chặn lợi dụng và đề nghị **Ban tài chính - Kế toán** thông báo trên website và trên hệ thống email của toàn Tổng Công ty

Đơn vị cam kết việc khai báo trên là đúng sự thật, nếu phát hiện khai sai đơn vị xin chịu trách nhiệm trước pháp luật và các quy định về quản lý hóa đơn ấn chỉ của Công ty.

LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ

S.G.P: 49 - C.T.C.P
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM HÀNG KHÔNG - CÔNG TY BẢO HIỂM HÀNG KHÔNG VĨNH PHÚC
T.P VĨNH YÊN - T. VĨNH PHÚC

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Nam